

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST.

Ngày: 15 - 4 - 2025.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ánh Sáng.

Ông Phạm Văn Huynh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 776/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích C, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ I, ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tổ I, ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị C, anh D vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các biên bản làm việc nguyên đơn chị Phạm Thị Bích C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh D tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ năm 2016 đến nay thì anh D thường xuyên rượu chè, không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng còn ở chung nhà nhưng không quan tâm chăm sóc chia sẻ lẫn nhau, việc ai người đó làm. Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Duy P, sinh năm 2001 và Nguyễn Thị Bích U, sinh năm 2008. Cháu P đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án xem xét, chị C yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu U, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Chị C có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

**Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Nguyễn Văn D nhiều lần nhưng anh D vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án:*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được bảo đảm, các quyết định được tổng đạt hợp lệ. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu tranh chấp ly hôn của chị C, xử cho chị C được ly hôn với anh D.

Về con chung: Con chung tên là Nguyễn Duy P, sinh năm 2001 đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét; Giao con chung tên là Nguyễn Thị Bích U, sinh năm 2008 cho chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm thời anh D không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xác định tranh chấp phát sinh giữa chị Phạm Thị Bích C và anh Nguyễn Văn D là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Bị đơn anh Nguyễn Văn D cư trú tại huyện L, tỉnh Đồng Nai nên tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị C vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh D được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị C và anh D chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/4/2002 nên là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Chị C trình bày từ năm 2016 đến nay cuộc sống chung không hạnh phúc, việc ai người đó làm, vợ chồng còn ở chung nhà nhưng không quan tâm, chăm sóc, chia sẻ lẫn nhau. Tòa án nhiều lần mời anh D đến Tòa án làm việc nhưng anh D không có ý kiến, không có mặt tại phiên tòa là thể hiện sự bỏ mặc quan hệ hôn nhân với chị C. Xét thấy, hôn nhân giữa chị C và anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên giải quyết cho chị C được ly hôn với anh D là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. Về con chung: Con chung tên là Nguyễn Duy P, sinh năm 2001 đã thành niên và có khả năng lao động, các đương sự không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét;

Đối với con chung tên là Nguyễn Thị Bích U, sinh năm 2008. Chị C yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu U, anh D không có ý kiến gì về việc tranh chấp nuôi con. Ngoài ra, tại bản tự khai ngày 10/02/2025 cháu U trình bày có nguyện vọng được sinh sống với chị C. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của chị C, giao con chung tên là Nguyễn Thị Bích U cho chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Do chị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung; Nợ chung: Nguyên đơn khai không có, bị đơn không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[7]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 81, 82 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Bích C về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” với bị đơn anh Nguyễn Văn D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Bích C được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

2. Về con chung: Con chung tên là Nguyễn Duy P, sinh năm 2001 đã thành niên và có khả năng lao động, các đương sự không yêu cầu gì nên không xem xét.

Giao con chung tên là Nguyễn Thị Bích U, sinh năm 2008 cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh D tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh D vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh Dũng có quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Tài sản chung; Nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Bích C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị C đã nộp theo biên lai thu số 0016332 ngày 03/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, chị C đã nộp xong.

Chị Phạm Thị Bích C và anh Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND xã Mỹ Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nhật Lệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**